



Flashcardo.com

Speriamo che queste flashcard stampabili ti siano utili. Per trovare ancora più prodotti di flashcard, vai al nostro sito web www.flashcardo.com/it. Su Flashcardo.com offriamo flashcard online, flashcard con ripetizione dilazionata, flashcard video e molto altro. Tutto gratuito e pronto per essere utilizzato dagli studenti di tutto il mondo.

Copyright, Note sulla Licenza

Questo PDF è protetto dal diritto d'autore e tutti i diritti sono riservati. Sei libero di condividere questo PDF con chiunque. Tuttavia, non ti è consentito vendere questo PDF o il suo contenuto. Se hai domande, vai su www.flashcardo.com/it per metterti in contatto con noi. Grazie!

Esclusione di Responsabilità

QUESTO PDF VIENE FORNITO "COSÌ COM'È", SENZA GARANZIA DI ALCUN TIPO, ESPRESSA O IMPLICITA, INCLUSE MA NON LIMITATE ALLE GARANZIE DI COMMERCIALIZZABILITÀ, IDONEITÀ A UNO SCOPO PARTICOLARE E NON VIOLAZIONE. IN NESSUN CASO GLI AUTORI O I TITOLARI DEL COPYRIGHT SARANNO RESPONSABILI PER QUALSIASI RECLAMO, DANNO O ALTRA RESPONSABILITÀ, SIA IN UN'AZIONE CONTRATTUALE, ILLECITA O DI ALTRO TIPO, DERIVANTE DA, O IN CONNESSIONE CON, IL PDF O L'USO O ALTRE OPERAZIONI RELATIVE AL PDF.

Copyright © 2025 Flashcardo.com. Tutti i Diritti Riservati

Stampa Fronte-Retro

Ti ricordiamo che queste flashcard sono pensate per essere stampate fronte-retro. Se la tua stampante non è in grado di stampare fronte-retro, scarica i PDF delle singole flashcard per la stampa.

Nozioni di Base

tôi

bạn
đại từ

anh ấy

cô ấy

nó

chúng tôi / chúng ta

các bạn

họ

cái gì

ai

ở đâu

tại sao

làm sao

cái nào

lúc nào

sau đó

nếu

thật sự

nhưng

bởi vì

không

lui

tu

io

noi

esso

lei

cosa

loro

voi

perché

dove

chi

quando

quale

come

davvero

se

dopo

non

perché

ma

này

đó
vật

tất cả

hoặc

và

đây

đó
địa điểm

trái

phải

bây giờ

buổi chiều

buổi sáng
9:00-11:00

ban đêm

buổi sáng
6:00-9:00

buổi tối

buổi trưa

nửa đêm

giờ

phút

giây

ngày

tutto

quello

questo

qui

e

o

destra

sinistra

lì

mattina

pomeriggio

adesso

sera

mattina presto

notte

ora

mezzanotte

mezzogiorno

giorno

secondo

minuto

tuần

tháng

năm

hôm qua

hôm nay

ngày mai

thứ hai
ngày

thứ ba
ngày

thứ tư
ngày

thứ năm

thứ sáu

thứ bảy

chủ nhật

đàn bà

đàn ông

tình yêu

bạn trai

bạn gái

bạn
danh từ

hôn
danh từ

tình dục

anno

mese

settimana

domani

oggi

ieri

mercoledì

martedì

lunedì

sabato

venerdì

giovedì

uomo

donna

domenica

ragazza

ragazzo

amore

Sesso

bacio

amico

trẻ em

con gái
đại cường

con trai
đại cường

mẹ

ba

má
mẹ

cha

cha mẹ

con trai
gia đình

con gái
gia đình

em gái

em trai

chị gái

anh trai

chồng

vợ

mỗi / mọi

luôn luôn

thực ra

lần nữa

đã

ragazzo

ragazza

bambino

madre

papà

mamma

figlio

genitori

padre

fratello minore

sorella minore

figlia

marito

fratello maggiore

sorella maggiore

sempre

ogni

moglie

già

di nuovo

in realtà

ít hơn

phần lớn

nhiều hơn

không có

rất

ở ngoài

ở trong

xa

gần

bên dưới

bên trên

bên cạnh

phía trước

phía sau

mọi người

cùng nhau

khác

mùa xuân

mùa hè

mùa thu

mùa đông

di più

il più

meno

fuori

molto

nessuno

vicino

lontano

dentro

di fianco

sopra

sotto

tutti

retro

fronte

primavera

altro

insieme

inverno

autunno

estate

tháng một

tháng hai

tháng ba

tháng tư

tháng năm

tháng sáu

tháng bảy

tháng tám

tháng chín

tháng mười

tháng mười một

tháng mười hai

bắc

đông

nam

tây

thường xuyên

ngay lập tức

đột ngột

mặc dù

marzo

febbraio

gennaio

giugno

maggio

aprile

settembre

agosto

luglio

dicembre

novembre

ottobre

sud

est

nord

immediatamente

spesso

ovest

anche se

improvvisamente

Numeri

không

một

hai

ba

bốn

năm

sáu

bảy

tám

chín

mười

mười một

mười hai

mười ba

mười bốn

mười năm

mười sáu

mười bảy

mười tám

mười chín

hai mươi

2	1	0
5	4	3
8	7	6
11	10	9
14	13	12
17	16	15
20	19	18

hai mươi một

hai mươi hai

hai mươi sáu

ba mươi

ba mươi một

ba mươi ba

ba mươi bảy

bốn mươi

bốn mươi một

bốn mươi bốn

bốn mươi tám

năm mươi

năm mươi một

năm mươi lăm

năm mươi chín

sáu mươi

sáu mươi một

sáu mươi hai

sáu mươi sáu

bảy mươi

bảy mươi một

26

22

21

33

31

30

41

40

37

50

48

44

59

55

51

62

61

60

71

70

66

bảy mươi ba

bảy mươi bảy

tám mươi

tám mươi mốt

tám mươi bốn

tám mươi tám

chín mươi

chín mươi mốt

chín mươi lăm

chín mươi chín

một trăm

một trăm linh một

một trăm linh năm

một trăm mười

một trăm năm mươi mốt

hai trăm

hai trăm linh hai

hai trăm linh sáu

hai trăm hai mươi

hai trăm sáu mươi hai

ba trăm

80

77

73

88

84

81

95

91

90

101

100

99

151

110

105

206

202

200

300

262

220

ba trăm linh ba

ba trăm linh bảy

ba trăm ba mươi

ba trăm bảy mươi ba

bốn trăm

bốn trăm linh bốn

bốn trăm linh tám

bốn trăm bốn mươi

bốn trăm tám mươi bốn

năm trăm

năm trăm linh năm

năm trăm linh chín

năm trăm năm mươi

năm trăm chín mươi lăm

sáu trăm

sáu trăm linh một

sáu trăm linh sáu

sáu trăm mười sáu

sáu trăm sáu mươi

bảy trăm

bảy trăm linh hai

330

307

303

404

400

373

484

440

408

509

505

500

600

595

550

616

606

601

702

700

660

bảy trăm linh bảy

bảy trăm hai mươi bảy

bảy trăm bảy mươi

tám trăm

tám trăm linh ba

tám trăm linh tám

tám trăm ba mươi tám

tám trăm tám mươi

chín trăm

chín trăm linh bốn

chín trăm linh chín

chín trăm bốn mươi chín

chín trăm chín mươi

một nghìn

một nghìn không trăm linh
một

một nghìn không trăm mười
hai

một nghìn hai trăm ba mươi
bốn

hai nghìn

hai nghìn không trăm linh hai

hai nghìn không trăm hai
mười ba

hai nghìn ba trăm bốn mươi
lăm

770

727

707

808

803

800

900

880

838

949

909

904

1001

1000

990

2000

1234

1012

2345

2023

2002

ba nghìn

ba nghìn không trăm linh ba

bốn nghìn

bốn nghìn không trăm bốn
mười lăm

năm nghìn

năm nghìn sáu trăm bảy
mười tám

sáu nghìn

bảy nghìn

bảy nghìn tám trăm chín
mười

tám nghìn

tám nghìn chín trăm linh một

chín nghìn

chín nghìn không trăm chín
mười

mười nghìn

mười nghìn không trăm linh
một

hai mươi nghìn không trăm
hai mươi

ba mươi nghìn ba trăm

bốn mươi bốn nghìn

một trăm nghìn

năm trăm nghìn

một triệu

4000

3003

3000

5678

5000

4045

7890

7000

6000

9000

8901

8000

10.001

10.000

9090

44.000

30.300

20.020

1.000.000

500.000

100.000

sáu triệu

mười triệu

bảy mươi triệu

một trăm triệu

tám trăm triệu

một tỷ

chín tỷ

mười tỷ

hai mươi tỷ

một trăm tỷ

ba trăm tỷ

một nghìn tỷ

70.000.000	10.000.000	6.000.000
1.000.000.000	800.000.000	100.000.000
20.000.000.000	10.000.000.000	9.000.000.000
1.000.000.000.000	300.000.000.000	100.000.000.000

Verbi

biết

nghĩ

đến

đặt

lấy

tìm

nghe

làm việc

nói chuyện

cho

thích

giúp đỡ

yêu

gọi

chờ đợi

đứng

ngồi

đóng

mở
cửa

thua

thắng

venire

pensare

sapere

trovare

prendere

mettere

parlare

lavorare

ascoltare

aiutare

piacere

dare

aspettare

fare una telefonata

amare

chiudere

sedere

stare in piedi

vincere

perdere

aprire

chết

sống
động từ

bật

tắt

giết

làm bị thương

chạm

xem

uống

ăn

đi bộ

gặp

đặt cược

hôn
động từ

đi theo

cười

trả lời

hỏi

kéo

đẩy

ấn

accendere

vivere

morire

ferire

uccidere

spegnere

bere

guardare

toccare

incontrare

camminare

mangiare

seguire

baciare

scommettere

chiedere

rispondere

sposare

premere

spingere

tirare

đánh

bắt

chiến đấu

ném

chạy
động từ

đọc

viết

sửa chữa

đếm

cắt

bán

mua

trả

học

mơ

ngủ

chơi

ăn mừng

thưởng thức

dọn dẹp

bắn

combattere

catturare

colpire

leggere

correre

lanciare

contare

aggiustare

scrivere

comprare

vendere

tagliare

sognare

studiare

pagare

festeggiare

giocare

dormire

sparare

pulire

godere

bảo vệ

tấn công

trộm

đốt

cứu

bay

khắc nhớ

đá
động từ

cẩn

thở

ngủ

khóc

hát

cười mỉm

cười

lớn lên

co lại

tranh luận

chia sẻ

cho ăn

trốn

rubare

attaccare

difendere

volare

salvare

bruciare

mordere

calciare

sputare

piangere

odorare

respirare

ridere

sorridere

cantare

litigare

rimpicciolire

crescere

nascondere

nutrire

condividere

cảnh báo

bơi

nhảy

nâng

đào

giao hàng

tìm kiếm

luyện tập

đi du lịch

vẽ

mở
khóa

khóa

rửa

cầu nguyện

nấu ăn

nôn

la hét

trích dẫn

in

tính toán

kiếm tiền

saltare

nuotare

avvisare

consegnare

scavare

sollevare

viaggiare

praticare

cercare

chiudere

aprire

dipingere

cucinare

pregare

lavare

citare

urlare

vomitare

guadagnare

calcolare

stampare

Aggettivi

mới

cũ

ít

nhiều

sai

chính xác

xấu

tốt

hạnh phúc

ngắn

dài

nhỏ

lớn
to

xinh đẹp

trẻ

già

màu trắng

màu đen

màu đỏ

màu xanh da trời

màu xanh lá cây

poco

vecchio

nuovo

corretto

sbagliato

tanto

contento

buono

cattivo

piccolo

lungo

corto

giovane

bella

grande

nero

bianco

vecchio

verde

blu

rosso

màu vàng

chậm

nhanh

vui vẻ

không công bằng

công bằng

khó

dễ

giàu

nghèo

khỏe

yếu

an toàn

mệt mỏi

tự hào

no bụng

bệnh

khỏe mạnh

tức giận

thấp
đại cương

cao
đại cương

veloce

lento

giallo

giusto

ingiusto

divertente

ricco

facile

difficile

debole

forte

povero

orgoglioso

stanco

sicuro

sano

malato

sazio

alto

basso

arrabbiato

ngọt

chua

mềm

cứng

đáng yêu

ngu ngốc

điên khùng

bận rộn

cao
người

thấp
người

lo lắng

ngạc nhiên

cư xử tốt

ác độc

khéo léo

lạnh

nóng

màu cam

màu xám

màu nâu

màu hồng

morbido

aspro

dolce

stupido

carino

duro

alto

occupato

pazzo

sorpreso

preoccupato

basso

intelligente

cattivo

educato

arancione

caldo

freddo

rosa

marrone

grigio

nhàm chán

nặng

nhẹ

cô đơn

đói bụng

khát nước

buồn

đốc

bằng phẳng

hẹp

rộng

sâu

nông

lớn
rất

bẩn

sạch sẽ

đầy

trống rỗng

đắt

rẻ

quyến rũ

leggero

pesante

noioso

assetato

affamato

solitario

piatto

ripido

triste

profondo

ampio

stretto

sporco

enorme

poco profondo

vuoto

pieno

pulito

sexy

economico

costoso

lười biếng

dũng cảm

hào phóng

ướt

khô

ồn ào

yên tĩnh

nắng

nhiều mưa

sương mù
tính từ

nhiều mây

generoso

coraggioso

pigro

forte

asciutto

bagnato

piovoso

soleggiato

tranquillo

nuvoloso

nebbioso

Sport

thể dục dụng cụ

quần vợt

chạy
đanh từ

đạp xe

đánh golf

bóng đá

bóng rổ

bơi lội

lặn

đi bộ đường dài

chạy marathon

ba môn phối hợp

bóng bàn

cử tạ

quyền anh

cầu lông

trượt băng nghệ thuật

trượt ván tuyết

trượt tuyết

trượt tuyết băng đồng

khúc côn cầu trên băng

corsa

tennis

ginnastica

calcio

golf

ciclismo

immersione

nuoto

pallacanestro

triathlon

maratona

escursionismo

pugilato

sollevamento pesi

ping pong

snowboard

pattinaggio artistico

badminton

hockey su ghiaccio

sci di fondo

sci

bóng chuyền

bóng ném

bóng chuyền bãi biển

bóng rugby

bóng gậy

bóng chày

bóng bầu dục Mỹ

bóng nước

nhảy cầu

lướt sóng

đua thuyền buồm

chèo thuyền

yoga

khiêu vũ

nhảy dù

cờ vua

đánh bài poker

bowling

múa ba lê

beach volley

pallamano

pallavolo

baseball

cricket

rugby

tuffi

pallanuoto

football americano

canottaggio

vela

surf

paracadutismo

danza

yoga

bowling

poker

scacchi

danza classica

Animali

con lợn

con bò

con ngựa

con chó

con cừu

con khỉ

con mèo

con gấu

con gà

con vịt

con bướm

con ong

con cá

con nhện

con rắn

con hổ

con chuột

con thỏ

con sư tử

con lừa

con voi

cavallo

mucca

maiale

scimmia

pecora

cane

pollo

orso

gatto

ape

farfalla

anatra

serpente

ragno

pesce

coniglio

topo

tigre

elefante

asino

leone

con chim bồ câu

con bọ

con muỗi

con ruồi

con kiến

con cá voi

con cá mập

con cá heo

con ốc sên

con ếch

con gấu trúc

con gấu Bắc cực

con chó sói

con gấu túi

con chuột túi

con hươu cao cổ

con cáo

con hà mã

con dơi

con quạ

con thiên nga

zanzara

insetto

piccione

balena

formica

mosca

lumaca

delfino

squalo

orso polare

panda

rana

canguro

koala

lupo

ippopotamo

volpe

giraffa

cigno

corvo

pipistrello

con chim hải âu

con cú

con chim cánh cụt

con vẹt

con sâu bướm

con chuồn chuồn

con mực ống

con bạch tuộc

con cá ngựa

con hải cẩu

con sứa

con cua

con khủng long

con rùa cạn

con cá sấu

pinguino

gufo

gabbiano

libellula

bruco

pappagallo

cavalluccio marino

polpo

calamaro

granchio

medusa

foca

coccodrillo

tartaruga

dinosauro

Paesi

Châu Âu

Châu Á

Châu Mỹ

Châu Phi

Vương quốc Anh

Tây Ban Nha

Thụy sĩ

Ý

Pháp

Đức

Thái Lan

Singapore

Nga

Nhật Bản

Israel

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mexico

Canada

Chile

America

Asia

Europa

Spagna

Regno Unito

Africa

Francia

Italia

Svizzera

Singapore

Tailandia

Germania

Israele

Giappone

Russia

Stati Uniti d'America

Cina

India

Cile

Canada

Messico

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigeria

Ma Rốc

Libya

Kenya

Algeria

Ai Cập

New Zealand

Úc

Sud Africa

Argentina

Brasile

Libia

Marocco

Nigeria

Egitto

Algeria

Kenia

Australia

Nuova Zelanda

Corpo

đầu

mũi

tóc

miệng

tai

mắt

bàn tay

bàn chân

tim

não

cổ

mông

vai

đầu gối

chân

tay

bụng

ngực

lưng

răng

lưỡi

capello

naso

testa

occhio

orecchio

bocca

cuore

piede

mano

fondoschiena

collo

cervello

gamba

ginocchio

spalla

seno

pancia

braccio

lingua

dente

schiena

môi

ngón tay

ngón chân

dạ dày

phổi

gan

dây thần kinh

thận

ruột

trán

cằm

má
cơ thể

râu

ngón cái

ngón tay út

ngón tay đeo nhẫn

ngón tay giữa

ngón tay trỏ

móng tay

gót chân

xương sống

dito del piede

dito

labbro

fegato

polmone

stomaco

intestino

rene

nervo

guancia

mento

fronte

mignolo

pollice

barba

indice

dito medio

anulare

spina dorsale

tallone

unghia

cơ bắp

xương
cơ thể

bộ xương

xương sườn

đốt sống

bàng quang

tĩnh mạch

động mạch

âm đạo

tinh trùng

dương vật

tinh hoàn

scheletro

osso

muscolo

vescica

vertebra

costola

vagina

arteria

vena

testicolo

pene

sperma

Casa

cửa

nhà bếp

phòng tắm

phòng khách

phòng ngủ

vườn

gara

tường

tầng hầm

nhà vệ sinh
nhà ở

cầu thang

mái nhà

cửa sổ
tòa nhà

dao

tách

ly

đĩa

cốc

thùng rác

tô

bàn
văn phòng

bagno

cucina

porta

giardino

camera da letto

salotto

seminterrato

muro

garage

tetto

scale

gabinetto

tazza

coltello

finestra

tazza

piatto

bicchiere

scrivania

ciotola

bidone della spazzatura

giường

gương

vòi hoa sen

ghế sofa

ảnh

đồng hồ

bàn
nhà

ghế
nhà

hàng xóm

thang máy

ban công

gác xép

ống khói

muỗng gỗ

đũa

bộ dao nĩa

muỗng

nĩa

cái vá

nồi

chảo

doccia

specchio

letto

orologio

foto

divano

vicino

sedia

tavolo

soffitta

balcone

ascensore

bacchetta

cucchiaino di legno

camino

forchetta

cucchiaino

posate

padella

pentola

mestolo

bóng đèn

giá sách

rèm

nệm

gối

chăn

kệ

ngăn kéo

tủ quần áo

xô

chổi

cái cân

giỏ đựng đồ giặt

bồn tắm

khăn tắm
to lớn

xà phòng

giấy vệ sinh

khăn tắm
nhỏ bé

bồn rửa mặt

cái thang

hộp thư

tenda

libreria

lampadina

coperta

cuscino

materasso

armadio

cassetto

mensola

bilancia

scopa

secchio

asciugamano da bagno

vasca da bagno

cesto della biancheria

asciugamano

carta igienica

sapone

cassetta della posta

scala a pioli

lavandino

hàng rào



Cibo

trứng

phô mai

sữa

cá

thịt

xương
món ăn

dầu

bánh mì

đường
món ăn

sô cô la

kẹo

bánh bông lan

nước

cà phê

trà

bia

rượu nho

sa lát

súp

món tráng miệng

bữa ăn sáng

latte

formaggio

uovo

osso

carne

pesce

zucchero

pane

olio

torta

caramella

cioccolato

tè

caffè

acqua

insalata

vino

birra

colazione

dolce

zuppa

bữa trưa

bữa tối

pizza

kem

bơ

sữa chua

cá ngừ

cá hồi

giăm bông

thịt ba rọi

xúc xích

thịt gà tây

thịt gà

thịt bò

thịt heo

thịt cừu

bí ngô

nấm

nấm cục

tỏi

tỏi tây

pizza

cena

pranzo

yogurt

burro

gelato

prosciutto

salmone

tonno

tacchino

salsiccia

pancetta

maiale

manzo

pollo

fungo

zucca

agnello

porro

aglio

tartufo

gừng

cà tím

khoai lang

cà rốt

dưa chuột

ớt

ớt chuông

củ hành

khoai tây

bông cải trắng

bắp cải

bông cải xanh

xà lách

rau chân vịt

tre

ngô

cần tây

đậu Hà Lan

hạt đậu

quả lê

quả táo

patata dolce

melanzana

zenzero

peperoncino

cetriolo

carota

patata

cipolla

pepe

broccoli

cavolo

cavolfiore

bambù

spinaci

lattuga

pisello

sedano

mais

mela

pera

fagiolo

quả ô liu

quả sung

quả chà là

quả dừa

quả hạnh nhân

hạt phỉ

đậu phộng

quả chuối

quả xoài

quả kiwi

quả bơ

quả dưa

dưa hấu

quả nho

dưa gang

quả mâm xôi

quả việt quất

quả dâu tây

quả anh đào

quả mận

quả mơ

dattero

fico

oliva

nocciola

mandorla

cocco

mango

banana

arachide

ananas

avocado

kiwi

melone giallo

acino d'uva

anguria

fragola

mirtillo

lampone

albicocca

prugna

ciliegia

quả đào

quả chanh

quả bưởi

quả cam

cà chua

bạc hà

sả

quế

vani

muối

tiêu

cà ri

thuốc lá
thực vật

đậu hũ

giấm

mì sợi

sữa đậu nành

bột mì

gạo

yến mạch

lúa mì

pompelmo

limone

pesca

menta

pomodoro

arancia

vaniglia

cannella

citronella

curry

pepe

sale

aceto

tofu

tabacco

farina

latte di soia

spaghetto

grano

avena

riso

đậu nành

hạt

mật ong

mứt

kẹo cao su

bánh kẹp

bánh quy

bánh pudding

bánh muffin

bánh rán vòng

nước tăng lực

nước cam

nước táo

sữa lắc

coca cola

sô cô la nóng

rượu cocktail

rượu rum

rượu whisky

rượu vodka

thực đơn

miele

noce

soia

pancake

gomma da masticare

marmellata

muffin

budino

biscotto

succo d'arancia

bevanda energetica

ciambella

coca cola

frappè

succo di mela

rum

cocktail

cioccolata calda

menù

vodka

whisky

hải sản

mì Ý

sushi

bắp rang bơ

khoai tây lát mỏng

cánh gà

khoai tây chiên

mù tạt

sốt mayonnaise

nước sốt cà chua

bánh mì kẹp

bánh mì kẹp xúc xích

bánh burger

sushi

spaghetti

frutti di mare

ali di pollo

patatine

popcorn

maionese

senape

patatine fritte

hot dog

sandwich

salsa di pomodoro

burger

Scuola

sách

thư viện

bài tập về nhà

bài thi

bài học

khoa học

lịch sử

nghệ thuật

cây bút

bút chì

thứ nhất

thứ hai
2

thứ ba
3

thứ tư
4

ngiên cứu

bằng cấp

sân thể thao

từ điển

học kì

sổ tay

hình học

compiti a casa

biblioteca

libro

scienze

lezione

esame

penna

arte

storia

secondo

primo

matita

ricerca

quarto

terzo

dizionario

campo sportivo

laurea

geometria

quaderno

semestre

chính trị học

triết học

kinh tế học

giáo dục thể chất

sinh học

toán học

địa lý

văn học

hóa học

vật lý

cải thước

cục tẩy

cái kéo

băng dính

keo dán

bút bi

kẹp giấy

ba phần trăm

một trăm phần trăm

không phần trăm

mét khối

economia

filosofia

politica

matematica

biologia

educazione fisica

chimica

letteratura

geografia

gomma da cancellare

righello

fisica

colla

nastro adesivo

forbici

3%

graffetta

penna a sfera

metro cubo

0%

100%

mét vuông

dặm

mét

mi-li-mét

xen-ti-mét

đề-xi-mét

phép cộng

phép trừ

phép nhân

phép chia

diện tích

thể tích

hình chữ nhật

hình vuông

tam giác

hình tròn

lít

mililít

tấn

kilôgam

gram

metro

miglio

metro quadrato

decimetro

centimetro

millimetro

moltiplicazione

sottrazione

addizione

volume

area

divisione

triangolo

quadrato

rettangolo

millilitro

litro

cerchio

grammo

chilogrammo

tonnellata

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

phòng thí nghiệm

bài giảng

imbuto

microscopio

magnete

lezione

laboratorio

Natura

tro

lửa

kim cương

mặt trăng

mặt trời

ngôi sao

hành tinh

bờ biển
biển

hồ

rừng

sa mạc

đồi núi

đá
danh từ

con sông

thung lũng

núi

đảo

đại dương

biển

băng

tuyết

diamante

fuoco

cenere

stella

sole

luna

lago

costa

planeta

collina

deserto

foresta

valle

fiume

roccia

oceano

isola

montagna

neve

ghiaccio

mare

bão táp

mưa

gió

cây

cỏ

hoa hồng

hoa

kim loại

đất

dung nham

than

cát

đất sét

tên lửa

vệ tinh

thiên hà

tiểu hành tinh

lực địa

đường Xích đạo

Nam cực

Bắc cực

vento

pioggia

tempesta

rosa

erba

albero

suolo

metallo

fiore

sabbia

carbone

lava

satellite

razzo

argilla

continente

asteroide

galassia

Polo Nord

Polo Sud

equatore

suối

rừng nhiệt đới

hang

thác nước

bờ biển
con sông

sông băng

động đất

miệng núi lửa

núi lửa

khí quyển

lũ lụt

sương mù
danh từ

cầu vồng

tiếng sấm

tia chớp

cơn dông

nhiệt độ

bão nhiệt đới

bão

mây

cành cây

grotta

foresta pluviale

ruscello

ghiacciaio

riva

cascata

vulcano

cratere

terremoto

nebbia

inondazione

atmosfera

fulmine

tuono

arcobaleno

tifone

temperatura

temporale

ramo

nuvola

uragano

lá cây

rễ cây

thân cây

hạt giống

nhựa

cacbon đioxit

nguyên tử

sắt

ôxy

vàng

bạc

tronco

radice

foglia

anidride carbonica

plastica

seme

ossigeno

ferro

atomo

argento

oro

Trasporti

xe hơi

xe buýt

xe lửa

ga xe lửa

trạm dừng xe buýt

máy bay

tàu

xe tải

xe đạp

xe mô tô

xe taxi

đèn giao thông

bãi đậu xe

đường
xe hơi

ắc quy

động cơ
xe hơi

túi khí

vô-lăng

dây an toàn

lốp xe

cốp sau

treno

autobus

automobile

aereo

fermata dell'autobus

stazione

bicicletta

camion

nave

semaforo

taxi

moto

batteria

strada

parcheggio auto

volante

airbag

motore

bagagliaio

pneumatico

cintura

máy bán vé

phòng bán vé

tàu điện ngầm

tàu cao tốc

đầu máy

xe điện

xe buýt trường học

xe buýt nhỏ

sân bay

hãng hàng không

máy bay trực thăng

hạng nhất

hạng phổ thông

hạng thương gia

áo phao

công ten nơ

tàu ngầm

tàu du lịch

tàu chở hàng

du thuyền

phà

metropolitana

biglietteria

biglietteria automatica

tram

locomotiva

treno ad alta velocità

aeroporto

pulmino

scuolabus

prima classe

elicottero

linea aerea

giubbotto di salvataggio

business class

classe economica

nave da crociera

sottomarino

container

traghetto

yacht

nave cargo

hải cảng

xuồng cứu sinh

ra đa

đèn đường

vĩa hè

trạm xăng

công trường

vạch qua đường

tắc đường

đường cao tốc

xe tăng

máy xúc

máy kéo

rơ-moóc

xe tay ga

xe cáp treo

radar

scialuppa di salvataggio

porto

stazione di rifornimento

marciapiede

illuminazione stradale

ingorgo stradale

attraversamento pedonale

cantiere

scavatrice

carro armato

autostrada

motorino

roulotte

trattore

funivia

Città

bệnh viện

trường học

nhà ở

hóa đơn

chợ

siêu thị

căn hộ

trường đại học

nông trại

nhà thờ

nhà hàng

quán bar

phòng thể dục

công viên

nhà vệ sinh
đại cương

bản đồ

xe cứu thương

cảnh sát
đại cương

lính cứu hỏa
đại cương

quốc gia

ngoại ô

casa

scuola

ospedale

supermercato

mercato

conto

fattoria

università

appartamento

bar

ristorante

chiesa

gabinetto

parco

palestra

polizia

ambulanza

mappa

sobborgo

nazione

pompieri

ngôi làng

bảo hành

trung tâm mua sắm

tiệm thuốc

tòa nhà chọc trời

lâu đài

đại sứ quán

giáo đường Do Thái

ngôi đền

nhà máy

nhà thờ Hồi giáo

tòa thị chính

bưu điện

đài phun nước

câu lạc bộ đêm

băng ghế

sân golf

sân bóng đá

hồ bơi
tòa nhà

sân quần vợt

thông tin du lịch

centro commerciale

garanzia

villaggio

castello

grattacielo

farmacia

tempio

sinagoga

ambasciata

municipio

moschea

fabbrica

night-club

fontana

posta

stadio

corso di golf

panchina

ufficio informazioni turistiche

campo da tennis

piscina

sòng bạc

phòng triển lãm nghệ thuật

bảo tàng

công viên quốc gia

quà lưu niệm

thủy cung

trượt nước

tàu lượn siêu tốc

công viên nước

vườn bách thú

sân chơi

cửa thoát hiểm
tòa nhà

chuông báo cháy

bình cứu hỏa

đồn cảnh sát

tiểu bang

khu vực

thủ đô

museo

galleria d'arte

casinò

acquario

souvenir

parco nazionale

parco acquatico

montagne russe

scivolo d'acqua

uscita di emergenza

parco giochi

zoo

stazione di polizia

estintore

allarme antincendio

capitale

regione

stato

Ospedale

tai nạn

bệnh nhân

phẫu thuật

viên thuốc

sốt

ho

phòng cấp cứu

khoa hồi sức tích cực

phòng chờ

thuốc aspirin

thuốc ngủ

ngày hết hạn

liều lượng

si-rô ho

tác dụng phụ

insulin

bột

viên nhộng

vitamin

thuốc giảm đau

kháng sinh

chirurgia

paziente

incidente

tosse

febbre

pillola

sala d'attesa

terapia intensiva

pronto soccorso

data di scadenza

sonnifero

aspirina

effetto collaterale

sciroppo per la tosse

dosaggio

capsula

polvere

insulina

antibiotici

antidolorifico

vitamina

vi khuẩn

vi rút

đau tim

tiêu chảy

tiểu đường

đột quỵ

hen suyễn

ung thư

cúm

đau răng

cháy nắng

viêm họng

đau bụng

nhiễm trùng

dị ứng

chuồn rút

đau đầu

ống tiêm

nặng

chụp X quang

máy siêu âm

infarto

virus

batterio

ictus

diabete

diarrea

influenza

cancro

asma

mal di gola

scottatura

mal di denti

allergia

infezione

mal di stomaco

siringa

mal di testa

crampo

ecografo

radiografia

stampella

bó bột
nhỏ bé

xe lăn

bó bột
gãy xương

mạch

chấn thương

cấp cứu

chấn động

vết bỏng

gãy xương

thuốc tránh thai

thử thai

gesso

sedia a rotelle

cerotto

emergenza

lesione

polso

frattura

ustione

commozione cerebrale

test di gravidanza

pillola anticoncezionale

Lavoro

bác sĩ

y tá

cảnh sát
người

tổng thống

thuyền trưởng

thám tử

phi công

giáo sư

giáo viên

luật sư

thư ký

trợ lý

thẩm phán

quản lý

đầu bếp

tài xế taxi

tài xế xe buýt

người mẫu

nghệ sĩ

thủ tướng

dược sĩ

poliziotto

infermiera

dottore

investigatore

capitano

presidente

insegnante

professore

pilota

assistente

segretaria

avvocato

cuoco

dirigente

giudice

modello

autista di autobus

tassista

farmacista

primo ministro

artista

lính cứu hỏa
người

nha sĩ

doanh nhân

chính trị gia

lập trình viên

tiếp viên hàng không

nhà khoa học

giáo viên mầm non

kiến trúc sư

kế toán viên

tư vấn viên

công tố viên

tổng quản lý

vệ sĩ

chủ nhà

bồi bàn

nhân viên bảo vệ

bộ đội

ngư dân

nhân viên vệ sinh

thợ sửa ống nước

imprenditore

dentista

pompieri

assistente di volo

programmatore

politico

architetto

maestra d'asilo

scienziato

pubblico ministero

consulente

ragioniere

proprietario

guardia del corpo

direttore generale

soldato

guardia di sicurezza

cameriere

idraulico

addetta alle pulizie

pescatore

thợ điện

nông dân

lễ tân

người đưa thư

thu ngân

thợ làm tóc

tác giả

nhà báo

nhiếp ảnh gia

nhân viên cứu hộ

ca sĩ

nhạc sĩ

diễn viên

phóng viên

huấn luyện viên

trọng tài

addetto alla reception

contadino

elettricista

parrucchiere

cassiere

postino

fotografo

giornalista

autore

musicista

cantante

bagnino

allenatore

inviato

attore

arbitro

Business

tiền

văn phòng

áp lực

bảo hiểm

nhân viên
công ty

bộ phận

lương

địa chỉ

lá thư

số điện thoại

url

địa chỉ email

trang mạng

thư điện tử

chữ ký

thua lỗ

lợi nhuận

khách hàng

số tiền

thẻ tín dụng

mật khẩu

stress

ufficio

denaro

reparto

personale

assicurazione

lettera

indirizzo

salario

indirizzo email

url

numero di telefono

firma

e-mail

sito web

cliente

profitto

perdita

password

carta di credito

importo

máy rút tiền

thuế

phòng họp

danh thiếp

công nghệ thông tin

nhân sự

bộ phận pháp lý

kế toán

tiếp thị

bán hàng

đồng nghiệp

người sử dụng lao động

nhân viên
người

chú thích

thuyết trình

bìa cứng

con dấu cao su

máy chiếu

bưu kiện

con tem

phong bì

sala riunioni

imposta

bancomat

risorse umane

reparto informatico

biglietto da visita

marketing

contabilità

reparto legale

datore di lavoro

collega

vendite

presentazione

nota

dipendente

proiettore

timbro

cartella

busta

francobollo

pacco

trình duyệt

đầu tư

sàn giao dịch chứng khoán

tiền giấy

tiền xu

tiền lãi

khoản vay

số tài khoản

tài khoản ngân hàng

borsa valori

investimento

browser

interesse

moneta

banconota

conto bancario

numero di conto

prestito

Dispositivi

điện thoại

bộ tivi

máy ảnh

đài radio

quạt

máy điều hòa

máy pha cà phê

máy nướng bánh mì

máy hút bụi

máy sấy tóc

ấm đun nước

máy rửa chén

bếp điện

lò nướng

lò vi sóng

tủ lạnh

máy giặt

điều khiển từ xa

tai nghe

chuột

bàn phím

macchina fotografica

apparecchio televisivo

telefono

climatizzatore

ventilatore

radio

aspirapolvere

tostapane

macchina del caffè

lavastoviglie

bollitore

asciugacapelli

microonde

forno

fornello

telecomando

lavatrice

frigo

tastiera

mouse

auricolare

ổ cứng

thanh USB

máy quét

máy in

màn hình

máy tính xách tay

rô bốt

loa

scanner

penna usb

disco rigido

portatile

schermo

stampante

altoparlante

robot